

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2021/HS-ST
Ngày 08-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đình Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Tuấn Sỹ;

Bà Tiêu Thị Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lành Thị Thanh Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Chu Văn T (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 30 tháng 4 năm 1997, tại Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn K, sinh năm 1961 (đã chết) và bà Lăng Thị T, sinh năm 1960; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa từng bị kết án và xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật lần nào; bị bắt để tạm giữ, tạm giam từ ngày 08-3-2021 đến nay, có mặt.

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Đình H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút, ngày 08-3-2021, tại đường B, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn bắt quả tang Chu Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi quần bên phải phía

trước của Chu Văn T đang mặc 01 lọ nhựa hình trụ tròn, kích thước 06cm x 2,6cm, bên trong có 01 túi nilon kích thước 04cm x 05cm chứa 07 viên nén màu hồng và các cục chất tinh thể màu trắng; ngoài ra còn thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen-cam, biển kiểm soát 12P1-226.89; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng hồng.

Bản kết luận giám định số 112/KL-PC09 ngày 09-3-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: 07 viên nén màu hồng và các cục chất tinh thể màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,044 gam (đã trừ bì).

Tại cơ quan điều tra, Chu Văn T khai nhận: Bản thân Chu Văn T sử dụng chất ma túy tổng hợp từ tháng 4-2020 đến nay. Sáng ngày 06-3-2021, Chu Văn T gặp và nhờ một nam thanh niên tên N (không rõ họ, tên đệm, địa chỉ) mua hộ 1.500.000 đồng ma túy đá, ngựa, Nam đồng ý, cầm tiền và hẹn khoảng 11 giờ cùng ngày giao ma túy tại quán nước gần khu vực phường T, thành phố L. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Chu Văn T đến khu vực quán nước trước cổng Trường T, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đứng chờ khoảng 10 phút thì Nam đến đưa cho Chu Văn T 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long rồi bỏ đi. Về đến nhà Chu Văn T kiểm tra bên trong vỏ bao thuốc có 01 túi nilon đựng 10 viên nén màu hồng và một ít cục chất tinh thể màu trắng, Chu Văn T lấy 03 viên nén màu hồng và một ít chất tinh thể màu trắng ra để sử dụng, rồi cất túi nilon đựng số ma túy còn lại vào 01 lọ nhựa và để trong túi quần. Ngày 08/3/2021, Chu Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen-cam, biển kiểm soát 12P1-226.89 đi đến khu vực trường B, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn thì bị kiểm tra, bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để xét xử đối với bị cáo Chu Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn luận tội bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 14 tháng tù đến 16 tháng tù. Về hình phạt bổ sung, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, do bị cáo không có tài sản riêng. Về vật chứng, áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự đề nghị tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định là chất ma túy; 01 lọ nhựa hình trụ kích thước 06cm x 2,6cm. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng – hồng số IMEI 353103106274595;

Về án phí, đề nghị buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì, nhất trí với cáo trạng và luận tội của đại diện viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã được tổng đạt các văn bản quyết định tố tụng và thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đều có giá trị pháp lý.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, các lời khai phù hợp với lời khai người chứng kiến và biên bản bắt người phạm tội quả tang. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận, Hồi 10 giờ 00 phút, ngày 08/3/2021, tại trường B, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang Chu Văn T đang tàng trữ trái phép 01 lọ nhựa hình trụ tròn kích thước 06cm x 2,6cm bên trong có 01 túi nilon kích thước 04cm x 05cm chứa 07 viên nén màu hồng và các cục chất tinh thể màu trắng, qua giám định đều là ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 1,044 gam, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội trữ trái phép chất ma túy. Nhận thấy, cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến an ninh trật tự xã hội và quyền quản lý tân dược của Nhà nước, làm phát sinh các tệ nạn trong xã hội. Do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự và chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật lần nào. Đây cũng là tình tiết để xem xét khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung, qua xác minh tại biên bản ngày 04 tháng 4 năm 2021 xác định bị cáo không có tài sản riêng. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Vật chứng gồm: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen-cam, biển kiểm soát 12P1-226.89, quá trình điều tra, xác định chiếc xe do bà Lăng Thị T, mẹ đẻ của Chu Văn T mua để gia đình làm phương tiện đi lại nhưng cho Chu Văn T đứng tên đăng ký, ngày 08-3-2021 Chu Văn T sử dụng xe mô tô, bà Lăng Thị T không biết việc Chu Văn T Tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho bà Lăng Thị T. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Đối với 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định là chất ma túy; 01 lọ nhựa hình trụ kích thước 06cm x 2,6cm là chất ma túy và vật dụng sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu để tiêu hủy; còn 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng – hồng số IMEI 353103106274595 không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[9] Đối với nam thanh niên tên N mua ma túy giúp cho Chu Văn T do không biết rõ họ, tên đệm, địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý trong vụ án này.

[10] Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát luận tội bị cáo và đề nghị giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là đúng pháp luật, phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 61; Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 61; Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Chu Văn T 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt để tạm giữ, tạm giam là ngày 08-3-2021.

3. Về tang vật xử lý như sau:

- Tịch thu để tiêu hủy gồm: 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định là chất ma túy; 01 lọ nhựa hình trụ kích thước 06cm x 2,6cm;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng – hồng số IMEI 353103106274595.

(Chi tiết các vật chứng trên được miêu tả theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04-5-2021 giữa Công an thành phố Lạng Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Chu Văn T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THA Dân sự TP. Lạng Sơn (Khi án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ.

nhận:

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Đình Phương